TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K-TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**
Số: **03**/2020/QĐST-DS	*K, ngày 05 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 143, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26/02/2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 129/2019/ TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2019,

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Ông Hồ Văn H, sinh năm 1972 và bà Hoàng Thị Tuyết M, sinh năm 1968;

Cùng địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo yêu cầu đòi nợ tiền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L thì bị đơn ông Hồ Văn H và bà Hoàng Thị Tuyết M thừa nhận còn nợ và chấp nhận trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền nợ gốc là 227.000.000 đồng *(hai trăm hai mươi bảy triệu đồng).*

Phương thức trả nợ: 01 lần, bằng tiền mặt.

Thời gian trả nợ, cụ thể: Vào ngày 15/6/2020, ông Hồ Văn H và bà Hoàng Thị Tuyết M trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 227.000.000 đồng (*Hai trăm hai mươi bảy triệu đồng*) nợ gốc.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*Nguyễn Thị L*) cho đến khi người phải thi hành án (*Hồ Văn H và Hoàng Thị Tuyết M*) thi hành án xong, tất cả các khoản tiền (*227.000.000 đồng nợ gốc*), hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí Dân sự sơ thẩm là 5.675.000 đồng (*Năm triệu, sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*), bị đơn ông Hồ Văn H và bà Hoàng Thị Tuyết M tự nguyện chịu toàn bộ.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 5.675.000 đồng (*Năm triệu, sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003270 ngày 25/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai**;**
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Ngọc